

Bản án số: 27/2022/HSST  
Ngày: 07-6-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG-TỈNH HƯNG YÊN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Lũng.

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông: Vũ Quang Nguyên;

- Bà: Đào Thị Hải Lý.

Thư ký phiên toà: Ông Đỗ Văn Quyền - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện VKSND huyện tham gia phiên toà: Ông Đỗ Như Trị - KSV.

Ngày 07 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Động, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 32/2022/HSST ngày 18 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/HSST ngày 27 tháng 5 năm 2022 đối với:

**1- Bị cáo:** Trần Đình Đ, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 0/12; Con ông: Trần Đình Đ; Con bà: Nguyễn Thị N; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 15/5/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội cố ý gây thương tích; Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt.

**2- Những người bị hại:**

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985; Trú tại Thôn C, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Vắng mặt.

- Anh: Nguyễn Văn T, sinh năm 1990; Trú tại: Thôn L, xã V, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Vắng mặt.

- Anh: Trần Văn V, sinh năm 1991; Trú tại: Thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Vắng mặt.

- Chị: Nguyễn Thị H, sinh năm 1996;

- Anh: Đặng Văn P, sinh năm 1996;

Đều trú tại: Thôn T, xã P, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Vắng mặt.

- Anh: Đỗ Văn Q, sinh năm 1989; Trú tại: Thôn B, xã V, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Vắng mặt.

- Chị: Nguyễn Thị T; sinh năm 1985; Trú tại: Thôn C, xã V, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Vắng mặt.

- Anh: Nguyễn Văn T, sinh năm 1990; Trú tại: Thôn C, Phường L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên; Vắng mặt.

- Anh: Nguyễn Văn L, sinh năm 1992; Trú tại Thôn Đ, xã B, thành phố H, tỉnh Hưng Yên; Vắng mặt.

**3- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh: Nguyễn Phan H, sinh năm 1980;

- Ông: Nguyễn Phan T, sinh năm 1969; Điều trú tại: Thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Điều vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 02 giờ, ngày 06/9/2021, tại khu vực đường Quốc lộ 39, thôn L, thị trấn L, huyện K, tỉnh Hưng Yên, tổ công tác của Công an huyện Kim Động, kiểm tra và thu giữ của Trần Đình Đ, sinh năm 1979 ở thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Hưng Yên gồm: 01 đèn pin cầm tay, 01 đèn pin treo đầu, 01 kìm sắt, 01 vạm phá khóa, 01 cà lê 8, 01 cầu chì, 01 điện thoại di động Masstel, 01 thanh kim loại, 01 kìm kẹp chết, 01 đôi gang tay màu đen, 02 bao tải dừa màu xanh, 01 khóa Việt Tiệp, 02 đoạn dây chun, 01 cuộn nilon màu trắng. Đà khai nhận các công cụ, phương tiện nêu trên do Đ chuẩn bị và đã sử dụng thực hiện 08 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện K và 01 vụ trộm cắp tài sản tại địa bàn thành phố H. Cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 01/8/2021, Đà điều khiển xe mô tô biển số 89H9 - 1271 mang theo các công cụ nêu trên đến xưởng hàn xì của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985 ở thôn C, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên phá khóa cửa vào xưởng trộm cắp 02 máy hàn que, 01 máy hàn tích, 02 máy mài, 01 máy cắt bàn nhỏ loại công trình, 01 máy cắt nhôm, 01 máy bắn laser, 02 máy khoan bê tông, 02 máy khoan cầm tay, 01 âm ly, 01 điện thoại Iphone 7. Trên đường về, Đ làm rơi mất chiếc điện thoại Iphone 7, số tài sản trộm cắp được còn lại, Đ bán cho anh Nguyễn Phan H, sinh năm 1980 ở cùng thôn, được tổng số tiền 2.500.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết. Khi mua số tài sản trên của Đ, anh H không biết nguồn gốc tài sản do Đ trộm cắp mà có. Ngày 10/9/2021, anh H đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động toàn bộ số tài sản trên.

Kết luận định giá tài sản số: 57/KL-HĐĐTGS ngày 01/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Kim Động, kết luận: Các tài sản của anh Nguyễn Văn T là 02 máy hàn que trị giá 2.000.000đồng, 01 máy hàn tích trị giá 1.500.000 đồng, 02 máy mài trị giá 800.000đồng, 01 máy cắt bàn nhỏ loại công trình trị giá 500.000 đồng, 01 máy cắt nhôm trị giá 900.000đồng, 01 máy bắn laser trị giá 800.000đồng, 02 máy khoan bê tông trị giá 600.000đồng, 02 máy khoan cầm tay trị giá 300.000đồng, 01 âm ly trị giá 800.000đồng, 01 điện thoại Iphone 7 trị giá 2.500.000đồng. Tổng giá trị tài sản là 10.700.000đồng.

Lần thứ 2: Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 09/8/2021, Đ điều khiển xe mô tô và mang theo các công cụ trên đến xưởng hàn xì của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1990 ở thôn L, xã V, huyện K, tỉnh Hưng Yên phá khóa cửa vào xưởng trộm cắp 01 máy hàn loại LG, 01 máy khoan bê tông, 01 máy cắt cầm tay, 01 máy cắt nhôm, 01 máy bắn laser, 01 cân

đồng hồ loại 100kg cho vào bao tải rồi mang về nhà cất giấu. Ngày 19/10/2021, Đ giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động toàn bộ số tài sản trộm cắp trên.

Kết luận định giá tài sản số 59/KL-HĐĐGTS ngày 02/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Kim Động, kết luận: Các tài sản của anh Nguyễn Văn T là 01 máy hàn loại LG trị giá 1.500.000 đồng, 01 máy khoan bê tông trị giá 300.000 đồng, 01 máy cắt cầm tay trị giá 300.000 đồng, 01 máy cắt nhôm trị giá 900.000 đồng, 01 máy bắn laser trị giá 800.000 đồng, 01 cân đồng hồ loại 100kg trị giá 800.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 4.600.000 đồng.

Lần thứ 3: Khoảng 01 giờ, ngày 15/8/2021, Đ điều khiển xe mô tô và mang theo các công cụ trên đến cửa hàng đồ gỗ mỹ nghệ của anh Trần Văn V, sinh năm 1991 ở thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Hưng Yên phá khóa cửa vào bên trong trộm cắp 01 tượng gỗ mỹ nghệ hình con kỳ nhông, 01 tượng gỗ mỹ nghệ hình con báo, 02 máy trà gỗ Makita, 01 máy đục gỗ cầm tay Dongcheng cho vào bao tải rồi mang về nhà cất giấu. Ngày 19/10/2021, Đ giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động toàn bộ số tài sản trộm cắp trên.

Kết luận định giá tài sản số 60/KL-HĐĐGTS ngày 02/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Kim Động, kết luận: Các tài sản của anh Trần Văn V là 01 tượng gỗ mỹ nghệ hình con kỳ nhông trị giá 2.000.000 đồng, 01 tượng gỗ mỹ nghệ hình con báo trị giá 1.500.000 đồng, 02 máy trà gỗ Makita trị giá 1.000.000 đồng, 01 máy đục gỗ cầm tay Dongcheng trị giá 500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 5.000.000 đồng.

Lần thứ 4: Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 16/8/2021, Đ điều khiển xe mô tô và mang theo các công cụ trên đến cửa hàng cắt tóc của chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1996 ở thôn T, xã P, huyện K, tỉnh Hưng Yên phá khóa cửa vào bên trong trộm cắp 01 ti vi Sam Sung 42 inch, 04 lọ dầu gội đầu SHAMPOO, 04 lọ dầu xả tóc loại RADLEY KARATIN, 02 túi bột đắp mặt, 01 camera IP cho vào bao tải mang về. Trên đường về, Đ tiếp tục vào quầy thuốc tân dược của anh Đặng Văn P, sinh năm 1996 ở đội 2, thôn T, xã P, huyện K, tỉnh Hưng Yên phá khóa cửa trộm cắp được số tiền 300.000 đồng và 20 hộp sữa bột dành cho người lớn và trẻ em loại 900g cho vào bao tải rồi mang về. Trên đường về, Đ vứt bỏ 04 lọ dầu gội đầu SHAMPOO, 04 lọ dầu xả tóc loại RADLEY KARATIN, 02 túi bột đắp mặt, 01 camera IP, còn lại chiếc ti vi và 20 hộp sữa bột, Đ mang về nhà cất giấu, số tiền 300.000 đồng trộm cắp được, Đ đã tiêu xài cá nhân hết. Sau đó, do Đ nợ ông Nguyễn Phan T, sinh năm 1969 ở cùng thôn số tiền 10.000.000 đồng nên Đ mang chiếc ti vi trộm cắp được tặng cho ông T với mục đích để xin ông T cho nợ tiền tiếp. Ông T nhận ti vi nhưng không biết rõ nguồn gốc là tài sản do Đ trộm cắp và đồng ý cho Đ nợ tiền. Sau đó, ông T phải mang ti vi sửa thì mới xem được. Ngày 10/9/2021, ông T đã giao nộp chiếc ti vi này cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động.

Kết luận định giá tài sản số 55, 56/KL-HĐĐGTS ngày 29/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Kim Động, kết luận: Các tài sản của chị Nguyễn Thị H (01 ti vi Sam Sung 42 inch trị giá 1.500.000đồng, 04 lọ dầu gội đầu SHAMPOO trị giá 1.400.000đồng, 04 lọ dầu xả tóc loại RADLEY KARATIN trị giá

1.400.000 đồng, 02 túi bột đắp mắt trị giá 300.000 đồng, 01 camera IP trị giá 500.000 đồng) có tổng giá trị tài sản là 5.100.000 đồng. Tài sản của anh Đặng Văn P là 20 hộp sữa bột dành cho người lớn và trẻ em loại 900gam trị giá 10.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản của chị H, anh P là 15.100.000 đồng.

Lần thứ 5: Khoảng 01 giờ, ngày 31/8/2021, Đ điều khiển xe mô tô và mang theo các công cụ trên đến cửa hàng thuốc M ở thôn C, xã V, huyện K, tỉnh Hưng Yên (cửa hàng của anh Đỗ Văn Q, sinh năm 1989 ở thôn B, xã V, huyện K), phá khóa cửa vào bên trong trộm cắp được số tiền 300.000 đồng và 10 hộp thuốc bổ gan Cà gai leo, 20 tuýp Vitamin C sủi cho vào bao tải mang về. Trên đường về, Đ tiếp tục vào cửa hàng thuốc tân dược của chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1985 ở thôn C, xã V, huyện K, tỉnh Hưng Yên phá khóa cửa vào bên trong trộm cắp được số tiền 80.000 đồng. Trên đường về, Đ làm rơi mất 20 tuýp Vitamin C sủi, còn 10 hộp thuốc bổ gan Cà gai leo mang về nhà cất giấu, tổng số tiền 380.000 đồng trộm cắp được đã tiêu xài cá nhân hết. Ngày 06/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động khám xét khẩn cấp tại nhà Đ và thu giữ 10 hộp thuốc bổ gan Cà gai leo.

Kết luận định giá tài sản số 58/KL-HĐĐGTS ngày 29/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Kim Động, kết luận: Tài sản của anh Đỗ Văn Q là 10 hộp thuốc bổ gan Cà gai leo trị giá 1.250.000 đồng, 20 tuýp Vitamin C sủi trị giá 600.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 1.850.000 đồng.

Lần thứ 6: Khoảng 03 giờ, ngày 02/9/2021, Đ điều khiển xe mô tô và mang theo các công cụ trên đến cửa hàng bán sữa Thùy D 5 ở thôn T, xã H, thành phố H, tỉnh Hưng Yên (cửa hàng của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1990 ở thôn C, phường L, thành phố H), phá khóa cửa vào bên trong trộm cắp tổng số 53 hộp sữa, gồm (12 hộp sữa bột Insure Cares Pedia BA trọng lượng 900g, 03 hộp sữa Babego trọng lượng 800g, 09 hộp sữa bột Black Diamond Pedia trọng lượng 900g, 04 hộp sữa bột Nutrimax Grow IQ trọng lượng 900g, 20 hộp sữa Autralia Grow IQ trọng lượng 900g, 05 hộp sữa bột Sure 100 Encare Sure trọng lượng 900g) cho vào bao tải mang về nhà cất giấu. Sau đó, Đ sử dụng hết 19 hộp sữa và bán cho anh Nguyễn Phan H 27 hộp sữa được tổng số tiền 2.700.000 đồng, đã tiêu xài cá nhân hết chỉ còn lại 100.000 đồng. Khi mua 27 hộp sữa của Đ, anh H không biết nguồn gốc tài sản do Đ trộm cắp mà có. Ngày 10/9/2021, anh H đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động 27 hộp sữa đó. Ngày 06/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động khám xét khẩn cấp tại nhà Đ và thu giữ 27 hộp sữa loại 900g (gồm 20 hộp sữa do Đ trộm cắp vào ngày 16/8/2021 tại cửa hàng của anh Đặng Văn P; 07 hộp sữa trộm cắp tại cửa hàng của anh Nguyễn Văn T).

Kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS ngày 28/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Hưng Yên, kết luận: Các tài sản của anh Nguyễn Văn T là 12 hộp sữa bột Insure Cares Pedia BA trọng lượng 900g trị giá 1.656.000 đồng, 03 hộp sữa Babego trọng lượng 800g trị giá 1.560.000 đồng, 09 hộp sữa bột Black Diamond Pedia trọng lượng 900g trị giá 1.251.000 đồng, 04 hộp sữa bột Nutrimax Grow IQ trọng lượng 900g trị giá 680.000 đồng, 20 hộp sữa Autralia Grow IQ trọng lượng 900g trị giá 2.400.000 đồng, 05 hộp sữa bột Sure 100 Encare Sure trọng lượng 900g trị giá 1.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 8.547.000 đồng.

Lần thứ 7: Khoảng 00 giờ, ngày 05/9/2021, Đ điều khiển xe mô tô và mang theo các công cụ trên đến cửa hàng thuốc B ở thôn D, xã C, huyện K, tỉnh Hưng Yên (cửa hàng của anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1992 ở thôn Đ, xã B, thành phố H, tỉnh Hưng Yên), phá khóa cửa trộm cắp 02 lọ thực phẩm bổ sung Iso (2,5kg), 01 lọ thực phẩm bổ sung Iso pro (2,5kg), 02 lọ thực phẩm bổ sung Bcaa Xtend (0,5kg), 01 lọ thực phẩm bổ sung Rule 1 (2,5kg), 01 lọ thực phẩm bổ sung Iso Surge (2,5kg), 01 túi thực phẩm bổ sung Mega Mass (5,4kg), 01 túi thực phẩm bổ sung Mass Labrada (5,4kg) cho vào bao tải mang về nhà cất giấu. Ngày 06/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động khám xét khẩn cấp tại nhà Đ và thu giữ toàn bộ số tài sản trộm cắp này.

Kết luận định giá tài sản số 39/KL-HĐĐTGS ngày 07/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Kim Động, kết luận: Các tài sản của anh Nguyễn Văn L là 02 lọ thực phẩm bổ sung Iso (2,5kg) trị giá 3.200.000đồng, 01 lọ thực phẩm bổ sung Iso pro (2,5kg) trị giá 1.900.000đồng, 02 lọ thực phẩm bổ sung Bcaa Xtend (0,5kg) trị giá 1.100.000đồng, 01 lọ thực phẩm bổ sung Rule 1 (2,5kg) trị giá 1.300.000 đồng, 01 lọ thực phẩm bổ sung Iso Surge (2,5kg) trị giá 1.800.000đồng, 01 túi thực phẩm bổ sung Mega Mass (5,4kg) trị giá 1.400.000đồng, 01 túi thực phẩm bổ sung Mass Labrada (5,4kg) trị giá 1.500.000đồng. Tổng giá trị tài sản là 12.200.000đồng.

Quá trình điều tra, Trần Đình Đ đã thành khẩn khai nhận các hành vi phạm tội của mình.

+ Đối với các hành vi phá khóa cửa để trộm cắp tài sản của Trần Đình Đ tại 09 vụ nêu trên, do các bị hại đã tự sửa lại và tiếp tục sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động không quản lý để định giá tài sản mà Công an huyện Kim Động đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản.

+ Đối với anh Nguyễn Phan H và ông Nguyễn Phan T đã mua và được Đ tặng cho tài sản nhưng không biết nguồn gốc tài sản do Đ trộm cắp nên không cấu thành tội phạm.

- Về vật chứng: Đã làm rõ: 01 đèn pin cầm tay, 01 đèn pin treo đầu, 01 kim sắt, 01 văm phá khóa, 01 cà lê 8, 01 cầu chì, 01 điện thoại di động Masstel, 01 thanh kim loại, 01 kim kẹp chết, 01 đôi gang tay màu đen, 02 bao tải dứa màu xanh, 01 khóa Việt Tiệp, 02 đoạn dây chun, 01 cuộn nilon màu trắng là của Đ sử dụng để trộm cắp tài sản đã nhập kho vật chứng thuộc Công an huyện Kim Động. Số tiền 100.000 đồng thu giữ của Đ đã nộp tiền vào tài khoản tạm giữ của Công an huyện Kim Động tại Kho bạc Nhà nước huyện Kim Động. 01 chiếc xe mô tô BKS: 89H9-1271 thu giữ của Đ, kết quả tra cứu xác định số khung, số máy của xe này là của xe mô tô Honda Wave Rxx BKS: 89B-869.81 của anh Đỗ Văn C, sinh năm 1973 ở thôn T, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên bị kẻ gian trộm cắp vào tháng 7/2021 nhưng không trình báo, đến khi Công an phát hiện thì anh C mới làm đơn trình báo. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động đã tách chiếc xe mô tô trên ra để xác minh làm rõ, xử lý sau.

\* Đã làm rõ tài sản trong 09 vụ trộm cắp cụ thể như sau:

- Tài sản của anh Nguyễn Văn T gồm: 02 máy hàn que, 01 máy hàn tích, 02 máy mài, 01 máy cắt bàn nhỏ loại công trình, 01 máy cắt nhôm, 01 máy bắn laser, 02 máy khoan bê tông, 02 máy khoan cầm tay, 01 âm ly. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

huyện Kim Động đã trả lại anh T. Đối với 01 điện thoại Iphone 7 do bị cáo làm rơi mất nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động không quản lý được.

- Tài sản của anh Nguyễn Văn T gồm: 01 máy hàn loại LG, 01 máy khoan bê tông, 01 máy cắt cầm tay, 01 máy cắt nhôm, 01 máy bắn laser, 01 cân đồng hồ loại 100kg. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động đã trả lại anh T.

- Tài sản của anh Trần Văn V gồm: 01 tượng gỗ mỹ nghệ hình con kỳ nhông, 01 tượng gỗ mỹ nghệ hình con báo, 02 máy trà gỗ Makita, 01 máy đục gỗ cầm tay Dongcheng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động đã trả lại anh V.

- Tài sản của chị Nguyễn Thị H gồm: 01 ti vi Sam Sung 42 inch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động đã trả lại chị H. Đối với 04 lọ dầu gội đầu SHAMPOO, 04 lọ dầu xả tóc loại RADLEY KARATIN, 02 túi bột đắp mặt, 01 camera IP, do bị cáo đã vứt bỏ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động không quản lý được.

- Tài sản của anh Đặng Văn P gồm: 20 hộp sữa bột dành cho người lớn và trẻ em loại 900gam. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động đã trả lại anh P. Đối với số tiền 300.000 đồng, bị cáo đã tiêu hết nên không quản lý được.

- Tài sản của anh Đỗ Văn Q gồm: 10 hộp thuốc bổ gan Cà gai leo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động đã trả lại anh Q. Đối với 20 tuýp Vitamin C sủi do bị cáo làm rơi mất và số tiền 300.000 đồng, bị cáo đã tiêu hết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động không quản lý được.

- Tài sản của chị Nguyễn Thị T số tiền là: 80.000 đồng do bị cáo đã tiêu hết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động không quản lý được.

- Tài sản của anh Nguyễn Văn T gồm tổng số 53 hộp sữa các loại. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động đã trả lại anh T 34 hộp sữa các loại trọng lượng 900gam. Đối với 19 hộp sữa các loại do bị cáo đã sử dụng hết nên không quản lý được.

- Tài sản của anh Nguyễn Văn L gồm: 07 lọ thực phẩm bổ sung các loại và 02 túi thực phẩm bổ sung các loại. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động đã trả lại anh L.

- 01 USB ghi hình ảnh là dữ liệu điện tử.

\* Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Đặng Văn P số tiền là 300.000 đồng; Anh Đỗ Văn Q số tiền là 900.000 đồng; Anh Nguyễn Văn T số tiền là 2.500.000 đồng; Chị Nguyễn Thị T số tiền là 80.000 đồng; Anh Nguyễn Văn T số tiền là 2.634.000 đồng; Chị Nguyễn Thị H số tiền là 3.600.000 đồng; Anh Nguyễn Phan H số tiền là 5.200.000 đồng. Đối với các anh Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn T và Trần Văn V, đều đã nhận lại đủ tài sản nên không có yêu cầu gì về dân sự đối với bị cáo.

Cáo trạng số: 33/CT-VKSKĐ ngày 18/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động đã truy tố bị cáo Trần Đình Đà về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

**\* Tại phiên tòa hôm nay:**

- Bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ các hành vi phạm tội của mình đã gây ra. Về trách nhiệm dân sự bị cáo nhất trí tự nguyện bồi thường cho anh Đặng Văn P số tiền là

300.000 đồng; Anh Đỗ Văn Q số tiền là 900.000 đồng; Anh Nguyễn Văn T số tiền là 2.500.000 đồng; Chị Nguyễn Thị T số tiền là 80.000 đồng; Anh Nguyễn Văn T số tiền là 2.634.000 đồng; Chị Nguyễn Thị H số tiền là 3.600.000 đồng; Anh Nguyễn Phan H số tiền là 5.200.000 đồng. Về trách nhiệm hình sự bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và hòa nhập cộng đồng.

\* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận về các hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của người khác là trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*". Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Đình Đ về tội "*Trộm cắp tài sản*" và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Đình Đ.

- Đề nghị tuyên bố bị cáo: Trần Đình Đ phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

- Đề nghị xử phạt bị cáo: Trần Đình Đ từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

- Trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Khoản 1, khoản 2 Điều 357; 468; khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585 và khoản 1 Điều 589 Bộ luật dân sự.

+ Buộc bị cáo Trần Đình Đ phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Đặng Văn P số tiền là: 300.000 đồng; Anh Đỗ Văn Q số tiền là: 900.000 đồng; Anh Nguyễn Văn T số tiền là: 2.500.000 đồng; Chị Nguyễn Thị T số tiền là: 80.000 đồng; Anh Nguyễn Văn T số tiền là: 2.534.000 đồng (đã trừ số tiền 100.000 đồng thu giữ của Đ); Chị Nguyễn Thị H số tiền là: 3.600.000 đồng; Anh Nguyễn Phan H số tiền 5.200.000 đồng.

- Vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1; khoản 2 Điều 47; khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Đề nghị tịch thu cho tiêu hủy 01 đèn pin cầm tay, 01 đèn pin treo đầu, 01 kìm sắt, 01 vạm phá khóa, 01 cà lê 8, 01 cầu chì, 01 thanh kim loại, 01 kìm kẹp chết, 01 đôi gang tay màu đen, 02 bao tải dừa màu xanh, 01 khóa Việt Tiệp, 02 đoạn dây chun và 01 cuộn nilon màu trắng đã dùng vào việc phạm tội.

+ Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Masstel của bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội.

(Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/6/2022 giữa Công an huyện và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Động)

+ Đối với chiếc xe mô tô BKS: 89H9-1271. Quá trình điều tra xác định số khung, số máy của xe này là của xe mô tô Honda Wave Rxs BKS: 89B-869.81 của anh Đỗ Văn C, sinh năm 1973 ở thôn T, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên bị kẻ gian trộm cắp vào tháng 7/2021 nhưng không trình báo, đến khi Công an phát hiện thì anh C mới làm đơn trình báo.

Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động đã tách ra để tiếp tục xác minh làm rõ và xem xét giải quyết theo thẩm quyền.

+ Đề nghị trả lại anh T số tiền 100.000 đồng đã thu giữ của Đ. (Hiện đang lưu giữ tại tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Động tại Kho bạc huyện theo ủy nhiệm chi ngày 06/6/2022 của Công an huyện cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Động)

- Đề nghị lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 chiếc USB có liên quan đến vụ án.

- Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng và không có thu nhập ổn định nên đề nghị xét miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và hòa nhập cộng đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Động, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, những người bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 01/8/2021 tại thôn C, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên, Trần Đình Đ đã có hành vi trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Văn T có tổng trị giá là: 10.700.000 đồng; Ngày 09/8/2021 tại thôn L, xã V, huyện K, Đ lại có hành vi trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Văn T có tổng trị giá là: 4.600.000 đồng; Ngày 15/8/2021 tại thôn T, xã C, huyện K, Đ lại có hành vi trộm cắp tài sản của anh Trần Văn V có tổng trị giá là: 5.000.000 đồng; Ngày 16/8/2021 tại thôn T, xã P, huyện K, Đ lại có hành vi trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Thị H có tổng trị giá là: 5.100.000 đồng và trộm cắp tài sản của anh Đặng Văn P có tổng giá trị là 10.300.000 đồng; Ngày 31/8/2021 tại thôn C, xã V, huyện K, Đ lại có hành vi trộm cắp tài sản của anh Đỗ Văn Q có tổng trị giá là: 2.150.000 đồng và trộm cắp của chị Nguyễn Thị T số tiền là: 80.000 đồng; Ngày 02/9/2021 tại thôn T, xã H, thành phố H tỉnh Hưng Yên, Đ lại có hành vi trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Văn T có tổng trị giá là: 8.547.000 đồng; Ngày 05/9/2021 tại thôn D, xã C, huyện K, Đ lại có hành vi trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Văn L có tổng trị giá là: 12.200.000 đồng. Tổng các lần Đ đã trộm cắp tài sản có trị giá là: 58.677.000 đồng. Các lần phạm tội trộm cắp nêu trên bị cáo xác định chỉ sử dụng vào mục đích tiêu sài cá nhân, không sử dụng vào nguồn sống chính và làm nghề sinh sống chính nên bị cáo không có tính chất chuyên nghiệp. Các hành vi



nêu trên của bị cáo đã phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo theo tội danh và Điều luật viện dẫn trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự an ninh địa phương, gây tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, bị cáo thực hiện các hành vi trên địa bàn rộng trong huyện K và thành phố H, tỉnh Hưng Yên, bị cáo thực hiện các hành vi phạm tội vào thời gian ban đêm khi mọi người nghỉ đóng cửa hàng về nghỉ qua đêm lơ là mất cảnh giác của chủ sở hữu, thể hiện bị cáo rất liều lĩnh, coi thường pháp luật, coi thường quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do vậy để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và có ích cho gia đình và xã hội cần phải tuyên phạt bị cáo một hình phạt nhất định tương xứng với các hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

+ Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu. Ngày 15/5/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội cố ý gây thương tích.

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận về các hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, mức độ nghiêm trọng do các hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Hội đồng xét xử nhận thấy để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội cần tuyên phạt bị cáo một hình phạt nhất định tương xứng với các hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ răn đe giáo dục đối với bị cáo.

[5] Đối với các hành vi phá khóa cửa để trộm cắp tài sản của bị cáo tại 09 vụ nêu trên, do các bị hại đã tự sửa lại và tiếp tục sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động không quản lý để định giá tài sản. Ngày 04/5/2022 Công an huyện Kim Động đã ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi cố ý làm hư hỏng tài bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

+ Đối với anh Nguyễn Phan H và ông Nguyễn Phan T đã mua và được bị cáo tặng cho tài sản nhưng không biết nguồn gốc tài sản do bị cáo trộm cắp nên không có căn cứ xử lý.

[6] Trách nhiệm dân sự: Tại cơ quan điều tra những người bị hại yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Đặng Văn P số tiền 300.000 đồng; Anh Đỗ Văn Q số tiền 900.000 đồng; Anh Nguyễn Văn T số tiền 2.500.000 đồng; Chị Nguyễn Thị T số tiền

80.000 đồng; Anh Nguyễn Văn T số tiền 2.634.000 đồng; Chị Nguyễn Thị H số tiền 3.600.000 đồng; Anh Nguyễn Phan H số tiền 5.200.000 đồng. Xét thấy yêu cầu của anh P, anh Q, anh T, chị T, anh T, chị H và anh H là hoàn toàn chính đáng và sự tự nguyện bồi thường của bị cáo là phù hợp nên buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho anh P số tiền là: 300.000 đồng; Anh Q số tiền là: 900.000 đồng; Anh T số tiền là: 2.500.000 đồng; Chị T số tiền là: 80.000 đồng; Anh T số tiền 2.534.000 đồng (đã trừ 100.000 đồng thu giữ của Đ); Chị H số tiền là: 3.600.000 đồng và anh H số tiền là: 5.200.000 đồng là đúng pháp luật.

[7] Vật chứng:

+ Tịch thu cho tiêu hủy 01 đèn pin cầm tay, 01 đèn pin treo đầu, 01 kim sắt, 01 văm phá khóa, 01 cà lê 8, 01 cầu chì, 01 thanh kim loại, 01 kim kẹp chết, 01 đôi gang tay màu đen, 02 bao tải dừa màu xanh, 01 khóa Việt Tiệp, 02 đoạn dây chun, 01 cuộn nilon màu trắng đã dùng vào việc phạm tội.

+ Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Masstel của bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội.

(Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/6/2022 giữa Công an huyện và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Động)

+ Đối với chiếc xe mô tô BKS: 89H9-1271. Quá trình điều tra xác định số khung, số máy của xe này là của xe mô tô Honda Wave Rxs BKS: 89B-869.81 của anh Đỗ Văn C, sinh năm 1973 ở thôn T, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên bị kẻ gian trộm cắp vào tháng 7/2021 nhưng không trình báo, đến khi Công an phát hiện thì anh C mới làm đơn trình báo. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Động đã tách ra để tiếp tục xác minh làm rõ và xem xét giải quyết theo thẩm quyền nên không đặt ra giải quyết.

+ Trả lại cho anh Nguyễn Văn T số tiền 100.000 đồng đã thu giữ của bị cáo, đây là tiền do bị cáo bán các hộp sữa đã trộm cắp tại cửa hàng của anh Nguyễn Văn T (Hiện đang lưu giữ tại tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Động tại Kho bạc huyện theo ủy nhiệm chi ngày 06/6/2022 của Công an huyện cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Động)

+ Lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 chiếc USB có liên quan đến vụ án.

[8] Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng và thu nhập không ổn định nên xét miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[9] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự và án phí trách nhiệm dân sự theo Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

\* Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Trần Đình Đ.

\* Tuyên bố bị cáo: Trần Đình Đ phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

\* Xử phạt bị cáo: Trần Đình Đ 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

\* Trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 357; 468; khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585 và khoản 1 Điều 589 Bộ luật dân sự:

+ Buộc bị cáo Trần Đình Đ phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Đặng Văn P số tiền là: 300.000 đồng; Anh Đỗ Văn Q số tiền là: 900.000 đồng; Anh Nguyễn Văn T số tiền là: 2.500.000 đồng; Chị Nguyễn Thị T số tiền là: 80.000 đồng; Anh Nguyễn Văn T số tiền là: 2.534.000 đồng (đã trừ 100.000 đồng thu giữ của Đ); Chị Nguyễn Thị H số tiền là: 3.600.000 đồng; Anh Nguyễn Phan H số tiền 5.200.000 đồng.

Kể từ ngày bản có hiệu lực pháp luật người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành án khoản tiền bồi thường mà bị cáo không thi hành thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

\* Vật chứng:

+ Tịch thu cho tiêu hủy 01 đèn pin cầm tay, 01 đèn pin treo đầu, 01 kim sắt, 01 vạm phá khóa, 01 cà lê 8, 01 cầu chì, 01 thanh kim loại, 01 kim kẹp chết, 01 đôi gang tay màu đen, 02 bao tải dứa màu xanh, 01 khóa Việt Tiệp, 02 đoạn dây chun, 01 cuộn nilon màu trắng đã dùng vào việc phạm tội.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Masstel của bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội.

(Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/6/2022 giữa Công an huyện và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Động)

+ Trả lại anh Nguyễn Văn T số tiền 100.000 đồng đã thu giữ của Đ. (Hiện đang lưu giữ tại tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Động tại Kho bạc huyện theo ủy nhiệm chi ngày 06/6/2022 của Công an huyện cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Động)

+ Lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 chiếc USB có liên quan đến vụ án.

\* Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

\* Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự và 756.000 đồng án phí trách nhiệm dân sự.

\* Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản sao bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Phòng KTNV và THA - Tòa án tỉnh;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA huyện;
- VKS + THA huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tiến Lũng**